

**ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG**

Số: *15* /2019/QĐ-UBND

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Đà Nẵng, ngày *18* tháng *02* năm 2019

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Quy định về chế độ chi trả nhuận bút, thù lao
đối với công, trang thông tin điện tử và hệ thống đài truyền thanh cơ sở
của thành phố Đà Nẵng**

SỞ THÔNG TIN VÀ TRUYỀN THÔNG

ĐẾN Số: *1003*
Ngày: *21.2.2019*

ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG

Chuyên:.....
Lưu hồ sơ số:..... Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Nghị định số 18/2014/NĐ-CP ngày 14 tháng 3 năm 2014 của Chính phủ quy định Quy định chế độ chi trả nhuận bút trong lĩnh vực báo chí, xuất bản;

Căn cứ Thông tư liên tịch số 19/2012/TTLT-BTC-BKH&ĐT-BTTTT ngày 15 tháng 02 năm 2012 của liên Bộ Tài chính, Kế hoạch và Đầu tư, Thông tin và Truyền thông hướng dẫn quản lý và sử dụng kinh phí thực hiện chương trình quốc gia về ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của cơ quan nhà nước;

Thực hiện Công văn số 3034/BTTTT-TTCS ngày 11/9/2018 của Bộ Thông tin và Truyền thông về việc hướng dẫn việc áp dụng chế độ nhuận bút đối với tác phẩm phát thanh và việc quảng cáo của cơ sở truyền thanh - truyền hình cấp huyện;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Thông tin và Truyền thông tại Tờ trình số 68 /TTr-STTTT ngày 28 tháng 01 năm 2019 về việc ban hành Quy định về chế độ chi trả nhuận bút, thù lao đối với công, trang thông tin điện tử và hệ thống đài truyền thanh cơ sở của thành phố Đà Nẵng,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định về chế độ chi trả nhuận bút, thù lao đối với công, trang thông tin điện tử và hệ thống đài truyền thanh cơ sở của thành phố Đà Nẵng.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày *18* tháng *02* năm 2019 và bãi bỏ Quyết định số 584/QĐ-UBND ngày 16 tháng 01 năm 2013 của UBND thành phố về Chế độ chi trả nhuận bút, thù lao đối với Công thông tin điện tử thành phố và Trang thông tin điện tử trên Internet của các cơ quan hành chính, sự nghiệp.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND thành phố, Giám đốc các sở, ban, ngành, Chủ tịch UBND các quận, huyện, phường, xã, các cơ quan chủ quản trang thông tin điện tử và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /.

Nơi nhận:

- BTVTU, TT HĐND và Đoàn ĐBQH thành phố;
- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Thông tin và Truyền thông;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND TP;
- Cục Kiểm tra VBQPPL - Bộ Tư pháp;
- UBMTTQVN thành phố;
- Các tổ chức CT-XH thành phố;
- Sở Tư pháp;
- Các sở, ban, ngành;
- UBND các quận, huyện, phường, xã;
- Đài PTTH Đà Nẵng, Báo Đà Nẵng;
- Cổng thông tin điện tử thành phố Đà Nẵng;
- Lưu: VT, STTTT. 140



Huỳnh Đức Thơ

QUY ĐỊNH

Về chế độ chi trả nhuận bút, thù lao đối với công, trang thông tin điện tử và hệ thống đài truyền thanh cơ sở của thành phố Đà Nẵng
(Ban hành kèm theo Quyết định số 15/2019/QĐ-UBND ngày 28 tháng 02 năm 2019 của Ủy ban nhân dân thành phố Đà Nẵng)

**Chương I
QUY ĐỊNH CHUNG**

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Quy định này quy định chế độ chi trả nhuận bút cho tác giả, chủ sở hữu quyền tác giả đối với tác phẩm đăng tải trên công/trang thông tin điện tử, đài truyền thanh quận, huyện, phường, xã (sau đây gọi tắt là đài truyền thanh cơ sở) của thành phố Đà Nẵng; thù lao cho người tham gia thực hiện các công việc liên quan đến tác phẩm trên công/trang thông tin điện tử, đài truyền thanh cơ sở của thành phố Đà Nẵng, người sưu tầm tài liệu, cung cấp thông tin phục vụ cho việc sáng tạo tác phẩm, người duyệt tác phẩm trên công/trang thông tin điện tử, đài truyền thanh cơ sở của thành phố Đà Nẵng.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

Quy định này áp dụng đối với công/trang thông tin điện tử của các cơ quan, đơn vị, đài truyền thanh cơ sở của thành phố Đà Nẵng.

Điều 3. Giải thích từ ngữ

1. Nhuận bút là khoản tiền do bên sử dụng tác phẩm trả cho tác giả hoặc chủ sở hữu quyền tác giả khi tác phẩm (sau đây gọi chung là tác phẩm) được sử dụng trên công/trang thông tin điện tử và đài truyền thanh cơ sở của các cơ quan của thành phố Đà Nẵng (sau đây gọi tắt là cơ quan sử dụng tác phẩm).

2. Thù lao là khoản tiền do bên sử dụng tác phẩm trả cho người thực hiện công việc có liên quan đến tác phẩm theo Quy định này.

3. Lợi ích vật chất là các lợi ích bằng hiện vật mà tác giả, chủ sở hữu quyền tác giả được hưởng ngoài nhuận bút.

Điều 4. Quy định về trả nhuận bút, thù lao

1. Mức nhuận bút, thù lao trả cho tác giả hoặc chủ sở hữu quyền tác giả và những người tham gia thực hiện các công việc liên quan đến tác phẩm căn cứ vào thể loại, chất lượng tác phẩm, mức độ ảnh hưởng của tác phẩm đến kinh tế - xã hội, mức độ đóng góp vào tác phẩm, các quy định khuyến khích sáng tạo tác

phẩm tại Quy định này và quy định của cơ quan sử dụng tác phẩm. Mức nhuận bút của tác giả không thấp hơn mức thù lao của người tham gia công việc có liên quan đến tác phẩm cùng thể loại.

2. Tác giả của tác phẩm dành cho thiếu nhi, dân tộc thiểu số, phóng sự điều tra; tác giả là người Việt Nam viết trực tiếp bằng tiếng nước ngoài, người Kinh viết trực tiếp bằng tiếng dân tộc thiểu số, người dân tộc thiểu số viết trực tiếp bằng tiếng của dân tộc thiểu số khác; tác giả của tác phẩm được thực hiện trong điều kiện khó khăn, nguy hiểm và những trường hợp đặc biệt khác được hưởng nhuận bút cao hơn nhằm khuyến khích sáng tạo.

3. Tác phẩm thuộc loại hình sáng tác, nghiên cứu được trả nhuận bút cao hơn tác phẩm dịch, phóng tác, cải biên, chuyển thể, sưu tầm, biên soạn. Tác giả được hưởng nhuận bút theo quy định của cơ quan sử dụng tác phẩm khi tác phẩm đó được sử dụng làm tuyển tập, hợp tuyển, phóng tác, cải biên, chuyển thể, sưu tầm và biên soạn thành tác phẩm mới hoặc dịch sang ngôn ngữ khác. Đối với tác phẩm gốc được dịch sang ngôn ngữ khác để thể hiện trên loại hình khác của cùng một cơ quan sử dụng tác phẩm, việc chi trả nhuận bút thực hiện theo quy định của từng cơ quan, đơn vị sử dụng tác phẩm.

4. Tác phẩm đã công bố, phổ biến khi được sử dụng lại, tác giả hoặc chủ sở hữu quyền tác giả hưởng nhuận bút theo quy định tại Quy định này và quy định của cơ quan sử dụng tác phẩm.

5. Đối với tác phẩm đồng tác giả, tỷ lệ phân chia nhuận bút do các tác giả thỏa thuận.

6. Tác phẩm đăng tải lại có trích dẫn nguồn của cơ quan báo chí hoặc nguồn khác đã có thỏa thuận chia sẻ thông tin theo quy định về bản quyền, nhuận bút do cơ quan sử dụng tác phẩm và cơ quan báo chí hoặc cơ quan sở hữu tác phẩm thỏa thuận quyết định.

7. Đối với tác phẩm thuộc thể loại chưa được quy định cụ thể tại Quy định này, việc trả nhuận bút do bên sử dụng tác phẩm và tác giả hoặc chủ sở hữu quyền tác giả thỏa thuận thông qua hợp đồng khoán gọn.

8. Tác giả làm việc theo chế độ hợp đồng với cơ quan sử dụng tác phẩm, sáng tạo tác phẩm ngoài định mức được giao của cơ quan, đơn vị, được hưởng 100% nhuận bút.

9. Người thuộc cơ quan, đơn vị sử dụng tác phẩm thực hiện các công việc liên quan đến tác phẩm ngoài định mức được giao, hưởng 100% thù lao.

Điều 5. Cách tính nhuận bút, thù lao

1. Giá trị một đơn vị hệ số nhuận bút, thù lao bằng 10% mức tiền lương cơ sở áp dụng cho cán bộ, công chức, viên chức và lực lượng vũ trang (sau đây gọi chung là mức tiền lương cơ sở).

2. Nhuận bút được tính như sau:

Nhuận bút = Mức hệ số nhuận bút x Giá trị một đơn vị hệ số nhuận bút.

3. Thù lao được tính như sau:

Thù lao = Mức hệ số nhuận bút x Giá trị một đơn vị hệ số nhuận bút.

Điều 6. Nguồn chi trả nhuận bút

Nguồn kinh phí chi trả nhuận bút và thù lao của các cơ quan, đơn vị thực hiện theo phân cấp về quản lý ngân sách và được sử dụng từ định mức phân bổ dự toán chi thường xuyên ngân sách nhà nước của cơ quan, đơn vị theo quy định, nguồn thu được để lại và nguồn thu hợp pháp khác (nếu có) theo quy định của pháp luật.

Chương II **QUY ĐỊNH CHI TRẢ NHUẬN BÚT, THÙ LAO** **ĐỐI VỚI CÔNG/TRANG THÔNG TIN ĐIỆN TỬ**

Điều 7. Đối tượng hưởng nhuận bút, thù lao đối với tác phẩm trên công/trang thông tin điện tử

1. Tác giả hoặc chủ sở hữu quyền tác giả có tác phẩm được ban biên tập công/trang thông tin sử dụng.

2. Lãnh đạo Ban biên tập, các thành viên và những người tham gia thực hiện các công việc có liên quan đến tác phẩm trên công/trang thông tin điện tử.

3. Người sưu tầm tài liệu, cung cấp thông tin phục vụ cho việc sáng tạo tác phẩm trên công/trang thông tin điện tử.

Điều 8. Nhuận bút, thù lao đối với tác phẩm trên công/trang thông tin điện tử

1. Hệ số tối đa nhuận bút cho tác phẩm trên công/trang thông tin điện tử được quy định như sau:

a) Hệ số tối đa nhuận bút

STT	Thể loại	Hệ số tối đa
1	Tin, trả lời bạn đọc	2,5
2	Ảnh	1,5
3	Bài	10
4	Chính luận	12
5	Phóng sự, bài phỏng vấn	12
6	Trực tuyến, Media	35

b) Mức chi trả cụ thể

- Công thông tin điện tử thành phố; Trang thông tin điện tử Thành ủy, Hội đồng nhân dân thành phố, Ủy ban mặt trận tổ quốc Việt Nam thành phố được chi trả tối đa bằng 100% mức hệ số nhuận bút theo quy định tại Điểm a Khoản này;

- Công/trang thông tin điện tử của, các cơ quan tham mưu, đơn vị sự nghiệp thuộc Thành ủy, Ủy ban nhân dân thành phố, các tổ chức chính trị xã hội cấp thành phố, UBND các quận, huyện được chi trả tối đa bằng 80% mức hệ số nhuận bút Điểm a Khoản này;

- Công/trang thông tin điện tử của các cơ quan, đơn vị còn lại được chi trả tối đa bằng 60% mức hệ số nhuận bút theo quy định tại Điểm a Khoản này.

2. Cơ quan chủ quản công/trang thông tin điện tử trên cơ sở dự toán được giao có trách nhiệm cấp kinh phí cho Ban biên tập công/trang thông tin điện tử chi trả nhuận bút theo quy định như sau: Nhuận bút tăng thêm nhằm khuyến khích sáng tạo tác phẩm tối đa không quá 30% tổng số nhuận bút phải trả trong năm.

3. Những quy định khác

a) Tác giả phân lời của bản nhạc, phụ đề thể loại Media hưởng 35% nhuận bút của tác phẩm đó.

b) Tác giả bản dịch từ tiếng nước ngoài, tiếng dân tộc thiểu số sang tiếng Việt hoặc ngược lại hưởng 50% nhuận bút của tác phẩm cùng thể loại tương ứng bằng tiếng Việt.

c) Tác giả của tác phẩm dành cho thiếu nhi, dân tộc thiểu số hưởng thêm 15% nhuận bút của tác phẩm đó nhằm khuyến khích sáng tạo.

d) Tác giả là người Việt Nam viết trực tiếp bằng tiếng nước ngoài, người Kinh viết trực tiếp bằng tiếng dân tộc thiểu số, người dân tộc thiểu số viết trực tiếp bằng tiếng của dân tộc thiểu số khác hưởng thêm 40% nhuận bút của tác phẩm đó nhằm khuyến khích sáng tạo.

đ) Tác giả của tác phẩm thực hiện trong điều kiện khó khăn, nguy hiểm được hưởng thêm bằng mức nhuận bút của tác phẩm đó nhằm khuyến khích sáng tạo.

e) Đối với các bài phỏng vấn, người trả lời phỏng vấn được trả nhuận bút bằng 50% mức chi trả nhuận bút của bài phỏng vấn.

4. Thù lao trả cho người sưu tầm, người cung cấp văn bản của cơ quan nhà nước, tổ chức chính trị, tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức xã hội, tổ chức xã hội - nghề nghiệp, tổ chức kinh tế và bản dịch của những văn bản đó; tin tức thời sự thuần túy đưa tin, tác phẩm văn học nghệ thuật dân gian:

a) Hệ số tối đa nhuận bút:

TT	Thể loại	Hệ số nhuận bút tối đa
1	Tin	0,5
3	Bài viết, bài phỏng vấn, phóng sự, chính luận	1
3	Ảnh	1
4	Tác phẩm văn học nghệ thuật dân gian	1

b) Chi bồi dưỡng cán bộ làm công tác biên tập là cán bộ kiêm nhiệm và mức chi là 20% mức thù lao người sưu tầm, cung cấp tin, bài trên cổng/trang thông tin điện tử; trường hợp cán bộ thuộc Ban biên tập cổng/trang thông tin điện tử là người sưu tầm, cung cấp tin, bài đăng tải trên cổng/trang thông tin điện tử mà không phải là cán bộ kiêm nhiệm thì được hưởng mức thù lao theo quy định tại điểm a, khoản 4, Điều này.

c) Cơ quan chủ quản cổng/trang thông tin điện tử trên cơ sở dự toán được giao có trách nhiệm cấp kinh phí cho Ban biên tập cổng/trang thông tin điện tử chi trả thù lao tối đa không quá 50% tổng số nhuận bút phải trả trong năm.

Chương III QUY ĐỊNH CHI TRẢ NHUẬT BÚT CHO ĐÀI TRUYỀN THANH CƠ SỞ

Điều 9. Đối tượng hưởng nhuận bút, thù lao đối với hệ thống truyền thanh cơ sở

1. Tác giả hoặc chủ sở hữu quyền tác giả có tác phẩm được sử dụng.
2. Lãnh đạo, phát thanh viên, biên tập viên và chuyên viên kỹ thuật âm thanh được trả thù lao.

Điều 10. Nhuận bút, thù lao đối với tác phẩm hệ thống truyền thanh cơ sở

1. Hệ số tối đa nhuận bút cho tác phẩm hệ thống truyền thanh cơ sở được quy định như sau:

a) Hệ số tối đa nhuận bút đối với Đài truyền thanh cấp quận

STT	Thể loại	Hệ số tối đa
1	Tin, Trả lời bạn đọc	1
2	Bài	5
3	Chính luận	6
4	Phóng sự, ký (một kỳ), bài phỏng vấn	6
5	Sáng tác văn học	6

6	Nghiên cứu, hướng dẫn khoa học giáo dục	6
7	Tọa đàm, giao lưu	10

b) Hệ số tối đa nhuận bút đối với Đài truyền thanh cấp phường

STT	Thể loại	Hệ số tối đa
1	Tin	1
2	Bài (bài phản ánh, bài tổng hợp...)	5
3	Chương trình chuyên đề (an toàn giao thông, tuyên truyền pháp luật, gia đình, trẻ em, thanh niên...)	6

2. Thù lao trả cho người tham gia thực hiện các công việc liên quan đến tác phẩm quy định tại Khoản 2 Điều 9 Quy định này bằng 75% mức nhuận bút của thể loại tương ứng 1, 2, 3, 4, 5, 6, 7 tại Điểm a, Khoản 1 Điều này đối với Đài truyền thanh cấp quận và bằng 75% mức nhuận bút của thể loại tương ứng 1, 2, 3 tại Điểm b, Khoản 1 Điều này đối với Đài truyền thanh cấp phường.

3. Cơ quan chủ quản đài truyền thanh cơ sở có trách nhiệm cấp kinh phí cho đài truyền thanh cơ sở chi trả nhuận bút theo quy định như sau:

- Nhuận bút tăng thêm nhằm khuyến khích sáng tạo tác phẩm tối đa không quá 30% tổng số nhuận bút phải trả trong năm.

- Tổng số thù lao tối đa không quá 70% tổng số nhuận bút phải trả trong năm.

4. Những quy định khác

a) Tác phẩm phát nhiều lần trên sóng hưởng nhuận bút theo thỏa thuận trong hợp đồng.

b) Đối với thể loại cầu phát thanh, chương trình phát thanh trực tiếp và những thể loại khác chưa quy định trong Quy định này, tùy theo tính chất, quy mô, Đài phát thanh cấp quận quyết định mức nhuận bút, thù lao cho tác giả hoặc chủ sở hữu quyền tác giả và những người liên quan thực hiện các chương trình đó.

Chương III

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 11. Các cơ quan, đơn vị chủ quản

Trong điều kiện thực tế của từng đơn vị có thể quy định cụ thể mức hệ số nhuận bút để thực hiện nhưng không vượt quá các quy định tại Điều 8 đối với công/trang thông tin điện tử, Điều 10 đối với hệ thống truyền thanh cơ sở, cụ thể:

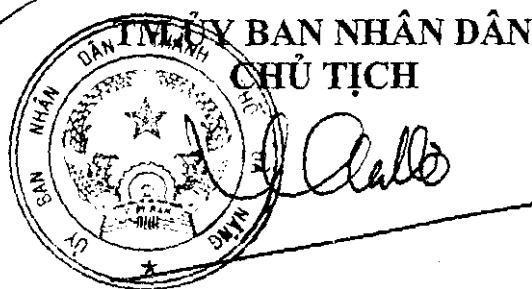
1. Ban biên tập Cổng thông tin điện tử thành phố quy định cụ thể mức chi trả nhuận bút đối với Cổng thông tin điện tử thành phố;

2. Các cơ quan chủ quản quy định mức chi trả nhuận bút cho công/trang thông tin điện tử của cơ quan, đơn vị mình;

3. Chủ tịch UBND quận, huyện quy định mức chi trả nhuận bút cho Đài truyền thanh cấp quận; chủ tịch UBND phường, xã quy định mức chi trả nhuận bút cho đài truyền thanh cấp phường, xã.

Điều 12. Trưởng Ban biên tập cổng/trang thông tin điện tử, Trưởng đài Truyền thanh cấp quận, huyện, Chủ tịch UBND cấp phường, xã (đối với đài truyền thanh cấp phường, xã) có trách nhiệm chăm nhuận bút, thù lao hằng tháng cho các đối tượng được hưởng, đảm bảo đầy đủ thủ tục quyết toán theo quy định hiện hành.

Điều 13. Trong quá trình triển khai thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc, kịp thời báo cáo về Sở Thông tin và Truyền thông để tổng hợp, báo cáo UBND thành phố xem xét, giải quyết. /



Huỳnh Đức Thơ